Hệ thống thể loại báo chí trên *Gia Định Báo*

- **Nguyễn Văn Hà**

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Bài viết tập trung khảo sát hệ thống thể loại báo chí trên Gia Định Báo, tờ báo Việt ngữ đầu tiên, trong dòng chảy của báo chí Việt Nam giai đoạn khởi thủy (1865-1930).

Trên Gia Định Báo hiện diện gần đủ các thể loại đặc trưng của báo chí hiện đại, từ thông tấn, chính luận đến ký; từ tin, tường thuật, bình luận đến phóng sự và tiểu phẩm… Tuy nhiên, tất cả thể loại đều ở trạng thái phôi thai, mang tính chất nguyên hợp, mộc mạc và hồn nhiên. Ranh giới giữa các loại hình, loại, thể loại và thể khá mong manh, tạo nên những hình thức và phong cách thông tin pha tạp thú vị. Các tin bài thường có sự gặp gỡ, giao thoa không chỉ trong phạm vi các thể loại của báo chí mà còn cả giữa các thể loại của văn học, giáo khoa, hành chính, quảng cáo…

Từ khóa: *Gia Định Báo, Thông Loại Khóa Trình, Nông Cổ Mín Đàm, Trương Vĩnh Ký, công vụ, thứ vụ, thể loại báo chí, tin, tường thuật, phóng sự*

1. Đặt vấn đề

Mỗi hình thái ý thức xã hội đều có hệ thống phương tiện, chất liệu, hình thức phản ánh hiện thực của riêng mình. Báo chí phản ánh hiện thực và hành chức bằng những tác phẩm cụ thể trong những thể loại đặc thù của nó. Thể loại chính là hình thức hiện hữu của báo chí trong thực tế, được quy định và biểu hiện qua đối tượng - nội dung, phương thức phản ánh - tác nghiệp, kỹ thuật - kết cấu, thành phần lời văn và dung lượng của tác phẩm. Hơn nữa, đã là nhà báo thì dù có ý thức hay không, ông ta cũng tư duy về đời sống bằng/trong/với các thể loại báo chí nhất định. Thể loại báo chí dần dà trở thành đối tượng nghiên cứu của cả lý luận báo chí lẫn lịch sử báo chí ở nhiều quốc gia.

Nghiên cứu lịch sử báo chí từ góc độ thể loại là một hướng đi mới mẻ và triển vọng. Bởi vì việc đào sâu hệ thống thể loại trên một tờ báo hay của một giai đoạn báo chí, không chỉ giúp chúng ta hình dung được quy luật phát triển về mặt loại hình của báo chí mà còn có thể nhận diện được tính chất, trình độ của tờ báo hay của giai đoạn báo chí đó. Rồi từ đấy, có thể đưa ra những phán đoán về vị trí, vai trò, đóng góp của một tờ báo hay của một giai đoạn báo chí trong lịch sử.

Bài viết này tập trung khảo sát hệ thống thể loại báo chí trên *Gia Định Báo*, tờ báo Việt ngữ đầu tiên, trong dòng chảy của báo chí Việt Nam giai đoạn khởi thủy (1865-1930). Bài viết cố gắng, một mặt xác định những "yếu tố cổ xưa" của thể loại báo chí trên *Gia Định Báo*, mặt khác cho thấy những "yếu tố cổ xưa" ấy vẫn được bảo lưu và phát triển liên tục trên báo chí ngày nay, như một thuộc tính cố hữu của thể loại.

2. Những nhân tố ảnh hưởng đến sự xuất hiện các thể loại báo chí trên *Gia Định Báo*

Khi *Gia Định Báo* chào đời (1865), báo chí phương Tây đã có sau lưng 260 năm phát triển[1]. Tại các quốc gia tư bản tiền phong - về phương diện kinh tế đồng thời là những đế quốc hùng mạnh - về

[1] Năm 2005, Hiệp hội Báo chí Thế giới (World Association of Newspapers) đã chính thức công nhận tuần báo *Relation* của Đức, ra đời tại Strasbourg vào năm 1605, là tờ báo đầu tiên trên thế giới.

phương diện chính trị, như Anh, Pháp, Đức, Mỹ, Hà Lan, Tây Ban Nha… báo chí trở thành một ngành công nghiệp với quy mô lớn. Năm 1856, ở Anh có đến 1.300 tờ báo đủ loại. Năm 1865, ở Pháp, riêng tờ *La Petit Journal* của Moise Millaud phát hành 260.000 bản/kỳ[2]. Bên cạnh đó, còn phải kể đến sự xuất hiện hàng loạt hãng thông tấn quốc tế lừng danh như *Havas* của Pháp (1835), *AP* của Mỹ (1848), *Reuters* của Anh (1851)… Có thể nói đến giữa thế kỷ XIX, báo in đã đi hết một chu trình phát triển của mình. Theo đó, các thể loại cơ bản của báo chí lần lượt ra đời và ngày càng hoàn bị. Giới làm báo chuyên nghiệp và công chúng hình thành ý thức viết và đọc báo theo quy tắc, chuẩn mực của các thể loại. Những chuẩn mực, quy tắc này được giới học thuật điển chế hóa, quy phạm hóa thành bài giảng trong các trường đào tạo báo chí hoặc các khóa huấn luyện viết báo.

Như hầu hết các nước châu Á và Đông Nam Á khác, báo chí du nhập Việt Nam cùng với thế lực xâm lược phương Tây. Nó không được người dân bản xứ chủ động và tự giác đón nhận mà nó đến bằng sự cưỡng bức và áp đặt. Những tờ báo đầu tiên ở các quốc gia thuộc địa đều là những phiên bản dị dạng, méo mó so với mục đích và chức năng nguyên ủy của báo chí. *Gia Định Báo* trong bốn năm đầu tiên (1865-1869) chỉ là bản dịch tiếng Việt của *Courrier de Saigon*, tờ công báo của Soái phủ Nam kỳ ấn hành vào năm 1864, chủ yếu làm công cụ tuyên truyền cho chính sách xâm lược và cai trị của thực dân Pháp chứ không phải là một ấn phẩm báo chí đúng nghĩa. Do vậy, tính chất báo chí nói chung, trong đó có phương diện thể loại nói riêng, của *Gia Định Báo* và các tờ báo bằng tiếng Pháp ra đời trước đó, đều không đầy đủ. Còn sau này, với tài năng, tâm huyết, nhất là tinh thần dân tộc của Trương Vĩnh Ký và các đồng sự người Việt, *Gia Định Báo* đã có những chuyển biến theo hướng phụng sự đại chúng; hoặc là do ý thức được giá trị thiết thực của báo chí với tư cách là một sản phẩm tinh thần của con người trong thời đại văn minh, các thế hệ trí thức Việt Nam tích cực làm báo, thúc đẩy báo chí nước nhà phát triển mạnh mẽ… thì lại là câu chuyện khác. Nó nằm trong quy luật dung hợp và tiếp nhận các hình thái và sản phẩm văn hóa ngoại lai của các dân tộc - một hiện tượng phổ biến trên phạm vi toàn cầu.

Nói ngắn gọn, bối cảnh và điều kiện ra đời của *Gia Định Báo* là bất bình thường cho nên tính chất báo chí, và dĩ nhiên cả phương diện thể loại của nó cũng còn nhiều nét sơ khai và khiếm khuyết.

Những người chịu trách nhiệm điều hành *Gia Định Báo* kế tiếp nhau[3], từ Ernest Potteaux đến Diệp Văn Cương, đều không phải là nhà báo chuyên nghiệp, theo cái nghĩa "là những ai được trả lương và trả nhuận bút để làm chức năng thông tin cho một ấn phẩm định kỳ"[4]. Họ là những viên chức của nhà nước Pháp ở Nam kỳ được bổ nhiệm làm tổng biên tập một tờ báo. Nói theo Huỳnh Văn Tòng, đó là những nhà báo - chính khách như Ernest Potteaux, J. Bonet…; hoặc nhà báo - văn thi nhân như Trương Vĩnh Ký, Trương Minh Ký, Huỳnh Tịnh Của, Nguyễn Văn Giàu, Diệp Văn Cương… chứ không phải là "nhà báo thứ thiệt" như Hoàng Tích Chu, Đào Trinh Nhất vào thập niên 1920 trở về sau. Các cộng sự của *Gia Định Báo* cũng vậy. Họ là những nhà báo nghiệp dư. Lúc này người làm báo đúng là "kẻ vô sách, vô sư", không qua đào tạo trường lớp gì cả; công việc của họ chưa được coi là một nghề. Họ là những thầy tham, thầy biện, thầy thông, thầy ký ở tỉnh hoặc viên chức ở làng xã viết "báo cáo" hoặc tin bài cho *Gia Định Báo*.

Nhìn chung đội ngũ làm báo ở *Gia Định Báo* rất thưa thớt, hạn hẹp và ý thức về thể loại báo chí nơi họ hãy còn mong manh, mơ hồ mà Trương Vĩnh Ký

[2] Theo Huỳnh Văn Tòng (2000), *Báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến 1945*, NXB TP.HCM, trang 420, 421.

[3] Xem chi tiết ở Lê Nguyễn, *Gia Định Báo qua cuộc hành trình 140 năm* trong sách Nhiều tác giả (2006), *Gia Định Báo-tờ báo Việt ngữ đầu tiên*, NXB ĐHQG TP.HCM, trang 48.

[4] Philippe Gailard (2003), *Nghề làm báo*, NXB Thông Tấn, trang 28.

là trường hợp tiêu biểu. Ông được vinh tặng là "thế giới thập bát văn hào" của nhân loại thế kỷ XIX, là nhà báo đầu tiên của Việt Nam. Bằng đầu óc uyên bác và sự mẫn cảm đặc biệt đối với nghề báo, lúc phụ trách *Gia Định Báo* (1869-1872) và sau này làm chủ tờ *Thông Loại Khóa Trình* (1888-1889), Trương Vĩnh Ký đã viết cả thảy bốn bài quan trọng về việc làm báo, nhưng điều đặc biệt là không có bài nào đề cập trực tiếp thể loại báo chí. Bài thứ nhất đăng trên *Gia Định Báo* ngày 24/2/1870, kêu gọi thầy thông, thầy ký, giáo tập ở các địa phương gửi tin bài về cho *Gia Định Báo*, về phép tắc viết một bài báo, cách thức gửi "tờ chạy" về tòa soạn. Bài thứ hai, đăng trên *Gia Định Báo* ngày 8/4/1870, tiếp tục khuyến khích các "cộng tác viên" viết tin bài cho *Gia Định Báo* và nhấn mạnh "việc mới lạ", "chuyện mới" là tiêu chuẩn hàng đầu của tin tức báo chí. Bài thứ ba, đăng trên *Gia Định Báo* ngày 1/7/1870, nói về cấu trúc thông tin, cách tổ chức nguồn tin bài và công việc biên tập của *Gia Định Báo*[5]. Bài thứ tư, đăng trên *Thông Loại Khóa Trình* số 1/1888 nói về mối gắn kết giữa các chức năng cơ bản của báo chí là giải trí (coi chơi cho vui), thông tin (những chuyện con người ở đời nên biết) và giáo dục (mới ra con nhà gia giáo, biết phép tắc, lễ nghĩa…). Các bài viết này cho thấy Trương Vĩnh Ký có sự hiểu biết sâu sắc nhiều mặt về nghề báo và công việc của người làm báo nhưng cũng chứng tỏ ông chưa có ý niệm rõ ràng về thể loại báo chí. Với ông chỉ có các khái niệm "chuyện" (chuyện cho người ta coi, học lại những chuyện, những chuyện làm hay, kể chuyện cho rõ, phép làm chuyện phải kể, chuyện mới…), "bài nghị" (các bài nghị quan lớn Nguyên soái), "khúc" (những khúc chẳng có tên ai đứng), khoản (những khoản thẩm xét các án)… Ở đây, có thể đặt ra hai giả thuyết: một là trong quá trình làm báo (tham bác, dịch thuật từ báo chí Pháp), và tổ chức tin bài cho *Gia Định Báo*, *Thông Loại Khóa Trình*, Trương Vĩnh Ký nhận ra sự khác biệt về phương thức viết, lối hành văn và dung lượng của các tin bài nên ông định danh chúng theo cách riêng của mình; hai là, tiếng Việt thời đó chưa có từ tương thích để chuyển ngữ tên gọi các thể loại báo chí như hiện nay (tin, tường thuật, bình luận, phóng sự, tiểu phẩm…). Tình trạng này cũng xảy ra đối với một số đối tượng và chức danh khác trong nghề báo như tổng biên tập = chánh tổng tài, bản thảo = tờ chạy, biên tập viên = kẻ coi lại, ban biên tập = kẻ coi nhật trình… Dù sao thì thể loại vẫn chưa là vấn đề được quan tâm và thể hiện một cách rõ rệt và hệ thống trên *Gia Định Báo*.

Tuy là công báo do chính phủ Pháp ở Nam kỳ lập ra nhưng *Gia Định Báo* cũng được rao bán rộng rãi trong xã hội. Tính chất công báo - kinh doanh này đã quy định cấu trúc nội dung của *Gia Định Báo* thành hai phần: phần đảm đương nhiệm vụ là cơ quan ngôn luận của nhà cầm quyền (công vụ) và phần đáp ứng nhu cầu, thị hiếu thông tin của công chúng, đủ sức hấp dẫn để họ bỏ tiền ra mua báo (kinh doanh). Trong Quyết định số 189, ngày 16/9/1869 của Thống đốc Nam kỳ G. Ohier về việc bổ nhiệm Trương Vĩnh Ký làm chánh tổng tài *Gia Định Báo*, có quy định cấu trúc nội dung của tờ báo như sau: "Nó (*Gia Định Báo*) sẽ được chia ra làm hai phần: phần chính thức gồm các văn kiện, quyết định của ông Thống đốc và nhà cầm quyền với tài liệu bằng tiếng Pháp do Nha Nội vụ cung cấp và được ông Trương Vĩnh Ký dịch ra chữ Quốc ngữ; phần khác, không chính thức, sẽ gồm những bài viết bổ ích và vui về những đề tài lịch sử, những sự kiện về luân lý, thời sự v.v… để có thể đọc được trong các trường học bản xứ và khiến cho dân chúng Annam quan tâm đến"[6]. "Phần chính thức" ấy trên *Gia Định Báo* đặt là Công vụ, còn phần "không chính thức" đặt là Tạp vụ. Trên *Gia Định Báo* ngày 1/7/1870, Trương Vĩnh Ký miêu tả chi tiết hơn về hai phần nội dung do những ai viết và cách ứng xử,

[5] Xem thêm: Ưng Sơn Ca, Những bài hướng dẫn viết báo của Trương Vĩnh Ký, trong sách Gia Định Báo-tờ báo Việt ngữ đầu tiên… trang 199-205.

[6] Dẫn lại theo Lê Nguyễn, SĐD, trang 40.

biên tập đối với chúng ra sao: "Thường những chuyện Tạp vụ các nơi trong đất Nam Kỳ gởi về cho kẻ coi việc Gia Định Báo, thì có kẻ coi lại, có trắc thì sữa lại cho xuôi, cho dễ nghe vì các thầy gởi vô nhựt trình thì cũng đã ưng chịu làm vậy; lại cũng đề tên các thầy ấy ký lấy vì của các thầy ấy ký và gởi. Còn như phần Công vụ, các bài nghị quan lớn Nguyên soái cùng những khúc chẳng có tên ai đứng là kẻ coi nhựt trình làm. Mà những khoản thẩm xét các án quan Tham biện hay là trả lời cho kẻ quỳ đơn việc nọ việc kia thì của Hội đồng quan Thống sát Nam Kỳ luật vụ làm ra sẵn rồi mà gởi vô Gia Định Báo, có tên người đứng ký vô đó, thì gởi thế nào thì in ra thế ấy mà thôi". Có thể diễn đạt dung dị đoạn trích trên của Trương Vĩnh Ký thế này: Nội dung *Gia Định Báo* gồm hai phần Công vụ và Tạp vụ. Phần Công vụ đăng các nghị định, quyết định, thông báo của chính quyền và tin tức liên quan đến hoạt động của cơ quan công quyền. Nguồn tin bằng tiếng Pháp lấy từ các cơ quan nhà nước và đều do ban biên tập chuyển ngữ. Phần này hầu hết là các văn bản hành chính, pháp luật nên không được sửa chữa. Phần Tạp vụ đăng bài vở, tin tức của cộng tác viên ở các địa phương gửi về, nội dung là những "việc mới lạ", "thời sự", "bổ ích và vui". Phần này do tác giả đứng tên nhưng được biên tập, chỉnh sửa theo yêu cầu và phong cách ngôn ngữ của tờ báo.

Thực tế trên *Gia Định Báo* từ các số sau năm 1870, ngoài phần Công vụ vẫn giữ nguyên, phần Tạp vụ chia làm ba phần nhỏ và được trình bày tách bạch: Ngoài Công vụ, Thứ vụ và Quảng cáo. Ngoài Công vụ chẳng qua là sự chuyển dịch một số thông tin ít quan trọng từ phần Công vụ sang mà thôi. Đó là các bố cáo về việc cấp bằng, thuyên bổ, tăng lương, trừng phạt đối với viên chức trong bộ máy nhà nước; công văn trả lời của cơ quan công quyền cho các đơn thư của giới doanh nghiệp và người dân; thông báo đấu giá công trình và tài sản công; kết quả thi tuyển, học tập của học sinh ở các trường công lập… Thứ vụ chủ yếu đăng các bài có tính chất khoa học và các bài có tính chất văn chương, là phần làm nên linh hồn và giá trị của phần Tạp vụ[7]. Còn Quảng cáo đăng thông tin giá cả, công dụng, cách thức và nơi chốn mua hàng hóa (phổ biến là thuốc tây), lời rao vặt, tìm kiếm tài sản đánh rơi hoặc bị mất cắp, thậm chí cả "bố cáo từ con" của các bậc cha mẹ… Nội dung phần này khá độc đáo, thú vị nhưng về cơ bản cũng là một nhánh phát sinh của phần Tạp vụ.

Cấu trúc nội dung thông tin theo kiểu "chia hai" như *Gia Định Báo* chính là cấu trúc thông tin truyền thống của hầu hết các tờ công báo từ trước đến nay, để vừa đạt mục đích chính trị của nhà nước vừa đảm bảo có doanh thu. Đối với các báo phi công báo (của tư nhân và đoàn thể xã hội), nhất là nhật báo, cấu trúc nội dung thông tin theo kiểu "chia hai" này có một biến thể khác, đó là cấu trúc "trang ngoài" và "trang trong". Trang ngoài chủ yếu đăng các tin bài thời sự quan trọng về chính trị, quân sự, kinh tế, ngoại giao trong nước và quốc tế. Trang trong thường đăng các tin bài ít tính thời sự hoặc không nhất thiết có tính thời sự về văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, nghệ thuật, thể thao, thậm chí cả sáng tác, phê bình văn học… Trang ngoài chủ yếu đăng bài "đứng", trang trong chủ yếu đăng bài "nằm". Bài "đứng" do phóng viên chuyên nghiệp và cơ hữu viết hoặc mua lại của các hãng thông tấn. Bài "nằm" do cộng tác viên, nhà báo tự do, nhà văn, nhà thơ, nhà chuyên môn thuộc các lĩnh vực viết và gửi về.

Sự sắp xếp các thể loại trên một tờ báo ít nhiều bị chi phối bởi cấu trúc nội dung theo kiểu "chia hai" này. Thông thường phần công vụ (hoặc trang ngoài) dành phần lớn "đất" cho các thể loại thuộc loại tác phẩm thông tấn và chính luận như tin, tường thuật, phỏng vấn, xã luận; còn phần tạp vụ (hoặc trang trong) ưa chuộng các thể loại thuộc loại tác phẩm ký và văn chương như phóng sự, điều tra, ký

[7] Xem Nguyễn Văn Hà, Thứ vụ-một chuyên mục giá trị của Gia Định Báo trong sách Gia Định Báo-tờ báo Việt ngữ đầu tiên…, trang 93-110.

chân dung, tạp văn, tiểu phẩm, phê bình, thơ, truyện…

Bối cảnh - điều kiện ra đời, quan niệm - nhận thức về nghề báo và cấu trúc nội dung thông tin vừa có nét đặc thù vừa có phần phổ quát như trên của *Gia Định Báo* khiến cho hệ thống thể loại trên tờ báo này mang dấu ấn riêng của thời đại đồng thời cũng có phần gần gũi với báo chí hiện nay, làm thành mạch chảy liên tục về hình thức thể hiện thông tin trong lịch sử báo chí Việt Nam.

3. Một số thể loại báo chí tiêu biểu trên *Gia Định Báo*

Trên đại thể, trong 44 năm tồn tại (1865-1909), *Gia Định Báo* sử dụng năm hệ thống thể loại sau để chuyển tải một khối lượng thông tin rất đa dạng, phong phú và giá trị thuộc nhiều lĩnh vực và không gian, thời gian khác nhau. Đó là hệ thống các thể loại văn bản hành chính, pháp luật (ở phần Công vụ và Ngoài Công vụ); hệ thống các thể loại báo chí (ở phần Công vụ, Ngoài Công vụ và một ít ở phần Thứ vụ); hệ thống các thể loại giáo khoa và hệ thống các thể loại văn học (ở phần Thứ vụ); cuối cùng là hệ thống các thể loại quảng cáo (ở phần Quảng cáo).

Tuy nhiên, do tính chất sơ khai và "nguyên hợp" nên ranh giới và tên gọi các thể loại trên *Gia Định Báo* chưa thật rõ ràng và chính xác. Ở đây chỉ vận dụng tiêu chí, đặc trưng của báo chí hiện đại để nhận diện một số thể loại báo chí tiêu biểu trên *Gia Định Báo.*

3.1. Tin

Tin là thể loại cơ bản và nổi bật nhất của loại tác phẩm thông tấn. Nó là một thông điệp mới, ngắn gọn, xác định, được thực hiện một cách nhanh chóng, có ý nghĩa chính trị, xã hội nhất định và được nhiều người quan tâm. Tin là "mũi tàu thông tin" của nhật báo. Nhờ thể loại tin người ta phân biệt được báo với tạp chí và những trang thông tin không phải là báo chí.

Thể loại tin thời *Gia Định Báo* được gọi bằng nhiều tên khác nhau, như tin (Tin dây thép *Havas* trên *Gia Định Báo*), tân văn (Ngoại quốc tân văn, Cõi nội tân văn trên báo *Nam Kỳ*); tin tức (Mục tin tức trên *Nông Cổ Mín Đàm*)…

Xét về dung lượng và thành phần 5W+1H, tin trên *Gia Định Báo* gồm hai thể cơ bản là tin vắn và tin ngắn.

Tin vắn trên *Gia Định Báo* hầu như đề cập mọi lĩnh vực đời sống trong nước và ngoài nước, được bố trí thành một chùm, có tiêu đề chung, nguồn chủ yếu trích dịch từ Hãng thông tấn *Havas* - hãng thông tấn tư nhân của Pháp, độc quyền khai thác và cung cấp tin tức cho khu vực Đông Dương, báo cáo hằng tháng của quan tham biện về tình hình xảy ra ở các địa phương, các thư từ, báo cáo công khai giữa chính quyền Pháp quốc ở Paris và chính quyền thuộc địa ở Nam kỳ, và các lời rao.

Mục Tin dây thép *Havas* thường có từ 1 đến 5 tin vắn. Chẳng hạn, số ra ngày 30/5/1885 gồm 3 tin vắn:

- *Victor Hugo chết*[8].

- *Giấy hòa ước tại Huế chuẩn định rồi.*

- *Phòng hội nghị đã bắt thăm việc binh Bộ thủy qua bộ binh.*

Mục Rút trong giấy nguyệt đề các quan tham biện thường có trung bình 10-20 tin vắn về tình hình "canh nông, mùa màng, mua bán, kỹ nghệ" diễn ra trong tháng ở các địa phương Nam kỳ. Chẳng hạn, 5 tin sau trong 15 tin trên số ra ngày 19/5/1882:

* ***Châu-đốc*** *- Đốt cỏ mà trồng bắp trồng đậu.*

- *Trong các phần tổng Cao-mên lúa mùa coi khá tốt.*

- *Mưa thình lình làm hại trong việc thủy lợi không làm ra được bao nhiêu. Cá bán rẻ.*

* *Rạch-giá - Đúng lúc trái mùa không làm ruộng được.*

- *Việc thủy lợi muộn nhiều. Đương dọn công việc đi lấy sáp mật.*

[8] Những chỗ dùng chữ không chân (Calibri) là trích từ *Gia Định Báo*. Chúng tôi giữ nguyên cách viết và chính tả trong bản gốc.

** **Thủ-dầu-m**ột - Đậu phụng bán rồi. Đương bẻ thuốc, buôn bán mạnh lắm. Dầu phụng, đường thì là những vật hàng đổi chác cùng các tỉnh phía tây.*

** **Chợ-lớn** - Trong phần tổng Phước-điền-thượng, Phước-điền-hạ lúa mùa tầm thường.*

** **Biên-hòa** - Trồng mía rồi…*

Phần Ngoài Công vụ thực chất là những tin tức tổng hợp về nhiều lĩnh vực, đan xen giữa các thể tin, trong đó tin vắn chiếm khoảng 50%. Số ra ngày 1/7/1882 có hai tin vắn rất điển hình:

- Ngày 14 Juillet, 9 giờ rưỡi tối, quan Khâm mạng sẽ tiếp khách.

- Tại chuồng ở Chợ-lớn có nhốt một con trâu đi lạc.

Mục Lời rao trên số ra ngày 17/6/1882, có 10 tin bài trong đó có 4 tin bài có thể coi là những tin vắn:

- Nhà nước Annam chuẩn cho tàu ăn gạo Bắc-kỳ, chở đi các nước, từ ngày mồng 1 Juillet cho tới ngày 27 Septembre.

- Rao cho ai nấy đặng hay từ ngày 17 Juin cho tới 17 Juillet 1882, đàng qua lại Lấp-vò phải bí lại, để mà vét kinh.

- Quan Lại Bộ thượng thơ làm lời ra cho ai nấy đặng hay, từ ngày mồng một Juin năm nay, công việc đem thơ ra vào trong vòng Chợ-lớn, Saigon, đều hủy cho công ti xe lửa tramway.

Mỗi đoàn xe đi đều có một cái thùng bỏ thơ.

- Phòng tra xét cân, thước trong hạt tham biện 20, lập tại Saigon, đàng Vannier, gần tòa Thương chánh.

Trừ ngày chúa nhựt cùng ngày lễ lớn, hễ ai có kêu sự gì thì mỗi ngày đều thảy đến, từ 2 giờ cho đến 5 giờ chiều.

Mục Tòa Thương chánh và mục Giá Chợ Lớn cũng có thể coi là những chùm tin vắn kinh tế, đưa thông tin vắn tắt về giá cả các loại hàng hóa thiết yếu. Chẳng hạn, giá Chợ Lớn từ ngày 2 đến ngày 9/6/1882 như sau:

Gạch nhỏ, 3 đồng bạc 50 cents một thiên - Vôi ăn trầu, một đồng bạc một tạ - Rượu nếp, 9 đồng 1 tạ - Da bò, 22 đồng 50 cents một tạ - Đậu xanh, 2 đồng 50 cents một tạ… (Số ra ngày 17/6/1882).

Nhìn chung tin vắn trên *Gia Định Báo* cũng trả lời ngắn gọn 3 câu hỏi Ai/Cái gì, Ở đâu, Khi nào. Nó có nội dung, cấu trúc và cách trình bày tương đương với các mục 20 giây; Ai, cái gì, ở đâu?; Tin vắn… trên các nhật báo hiện nay.

Trên *Gia Định Báo* có nhiều tin được viết dài và chi tiết hơn, trả lời gần đủ 6 câu hỏi kinh điển của nghề báo, thực chất là các **tin ngắn** thô sơ. Chẳng hạn, tin ngắn về chiến sự, viết dưới dạng điện báo:

Quan Thống tướng Brière gởi cho quan Khâm mạng Saigon.

Tuyên-quang, ngày mồng 3 Mars, tôi ở Lạng-sơn mà về, tôi kéo binh qua Tuyên-quang là nơi bị binh Vân-nam cùng binh Lưu-vĩnh-phước vây giữ đã 26 ngày.

Ngày mồng 2 Mars, tôi gặp giặc tại sông Nước-trong, đến sáng ngày mồng 3 tôi đánh đuổi nó đi hết. Giải vây trong đêm trước.

Tại Tuyên-quang là nơi chúng nó làm dữ cùng trong các nẻo đàng Nước-trong, hôm nay giặc chết hết nhiều lắm. (Số ra ngày 14/3/1885)

Tin ngắn về xã hội, viết dưới dạng chuyện kể:

Có một người tên là Thiện, nhà ở gần Hốc-môn. Tối 12 tháng giêng này người ấy xuống ghe mà ngủ, còn vợ con thì để ngủ ở nhà.

Vừa đặng một hồi, lửa phát lên, thím Thiện chạy ra la, làng xóm chạy đến, khuân đồ dùm đặng phân nửa, rồi nhà cháy rụm đi.

Chú Thiện có tật điếc, vợ kêu, la làng tróc trôn lồi đít; làng xóm khuân đồ tở mở, lửa cháy đùng đùng, mà cho lọt vào tai va thì nhà cửa, tài vật đã ra tro rồi. (Số ra ngày 8/3/1870)

Tin ngắn về kinh tế viết dưới dạng thông cáo báo chí:

Tại hạt tham biện Tây-ninh, ngày thứ năm nhằm 21 Septembre 1882, sẽ đấu giá đất đèn cho người ta lãnh lập lò đặt rượu tại Trảng-bàng, từ ngày mùng một Janvier cho tới ngày 31 Décembre 1883.

Giá đấu thấp là 75 đồng bạc một năm.

Cho được vào đấu thì phải có giấy vi bằng của quan tham biện sở tại cấp cho, làm chứng cho mình có thể trả đặng, lại là người ăn ở tử tế đáng cho đặng lo làm việc ấy.

Cách thức giao ước thế vì giấy điều lệ, để tại hạt tham biện Tây-ninh, cùng tại trường quan thuế ngoại ngạch tại Saigon, ai muốn biết thì tới đó mà coi. (Số ra ngày 2/9/1882)

Tin ngắn về an ninh trật tự viết dưới dạng báo cáo:

Mỹ-tho, ngày 14 Janvier 1886, 8 giờ 15 phút buổi chiều.

Quan tham biện Mỹ-tho gởi cho quan Khâm mạng, quan Thượng thơ, cùng quan Chưởng lý ở Saigon.

Ngày hôm qua, tại làng Bình-cách, tôi có bắt đặng một bọn đúc bạc giả. Lập ra tề chỉnh và đã lâu, bắt nhằm hồi nó đương đúc. Bạc nó đúc bằng đồng, nguyên là tiền lúi Langsa. Lấy được đồ nghề nó hết. Tôi không biết nó bán ra bao nhiêu, có lẽ kể chắc nó bán ra nhiều lắm. Ngày bắt nó, nó đã đúc được 55 đồng. (Số ra ngày 27/1/1886)

Tin ngắn trên *Gia Định Báo* phần lớn không có nhan đề (titre), viết còn khá hồn nhiên, mộc mạc và chưa chú ý lắm về mặt cấu trúc nhưng nhìn chung là sinh động, cuốn hút, dễ đọc.

3.2. Tường thuật

Trên báo *Nam Kỳ* cũng có phần công vụ như *Gia Định Báo*, cũng đăng các nghị định của quan Tổng thống Đông Dương toàn quyền đại thần, hoặc của quan quyền Thống đốc Nam kỳ. Nhưng phần Công vụ trên *Gia Định Báo* không đơn điệu, khô khan, nhàm chán bởi các văn bản hành chính, mà trái lại rất sinh động, lôi cuốn nhờ có mục "đặc sản" là Nhóm Hội đồng Quản hạt (xuất hiện 1880-1885), đăng "nguyên văn" nội dung các phiên nghị sự của hội đồng này.

Hội đồng Quản hạt Nam kỳ được thành lập theo sắc lệnh của tổng thống Pháp vào ngày 8/2/1880. Đây là cơ quan dân cử cao nhất ở Nam kỳ, gồm cả người Pháp lẫn người Việt, mỗi tháng họp hai lần để bàn bạc, quyết định những chính sách, sự vụ cấp bách trong hạt, từ thuế má, thu chi ngân sách, mở đường, xây trường đến lập chợ, vét kênh, cấp đất, đấu thầu công trình, tài sản… Mỗi phiên họp đều được ghi lại thành biên bản chi tiết về ngày giờ khai hội, lần thứ mấy, ai làm đầu (chủ tọa), ai hiện diện, ai vắng mặt, bàn về những vấn đề gì, ý kiến của các "thuộc viên" ra sao, kết quả thế nào, ai "ưng", ai không tán thành, kết thúc lúc mấy giờ… Tùy nội dung và khối lượng công việc được đem ra bàn bạc mà mục Nhóm Hội đồng Quản hạt dài hay ngắn, có kỳ chỉ 4 trang nhưng cũng có kỳ lên đến 10 trang. Xin trích một đoạn trên số ra ngày 3/2/1883:

NHÓM HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT.

LỜI KIẾT NHẬN HỘI NHÓM NGÀY 29 NOVEMBRE 1882.

Nhóm kỳ thứ mười một.

Ông Blanchy làm đầu.

Mở hội hồi 4 giờ chiều.

Các thuộc viên có mặt: ông Cardi, Viénot, Reynaud, Nguyễn-minh-dương, Lê-hương, Cao-văn-sanh, Phan-công-thành, Nguyễn-thanh-trưng, Jame, Denis và Karl Schroeder.

Các thuộc viên không có mặt: Picault, Michelot.

Ông Picault xin kiếu. Quan Lại bộ thượng thơ cùng quan quản lý sở Tạo tác có mặt tại hội.

***Ông làm đầu** - Tôi xin sữa điều thứ 13, về lệ thể trong hội đồng nói về giấy kiết nhận, cùng làm lại như sau này:*

"Điều thứ 13 - Trong mỗi một khi nhóm, phải lo giữ lấy giấy kiết nhận trong kỳ nhóm trước; trong kỳ nhóm sau, như không có ai nói sự gì, thì sẽ ưng theo giấy kiết nhận ấy; việc rồi mới lo tra xét vân vân".

Ưng theo điều sữa ấy.

Đọc cái thơ bà óa Berquin xin cứu giúp.

Thơ ấy giao lại cho hội nhánh coi về các việc.

Ông Cardi *- Hội nhánh coi về các việc phòng lập một chổ gồm cả trường hát cùng chổ dưỡng bịnh tại Saigon vân vân.*

Hội nhánh xin các ông giao giấy lá cho Nhà nước xét, còn họa đồ cùng giấy đánh giá công việc, xin tới kỳ bải hội, Nhà nước xét ra làm sao, việc tốn hao làm sao, sẽ cho chúng tôi biết.

Ưng.

Ông Viénot *- Nhựt trình gia định ngày 5 novembre có đem một lời nghị quan Khâm mạng, tôi tưởng không nhằm phép, tôi ước cho hội đồng phải có ý, cùng xin Nhà nước cắt nghĩa. Này là lời nghị:*

"Khoản thứ nhứt - Trong lúc ông Masse, là tham biện tại Nam-kỳ, lảnh phái đi Bắc-kinh, ông ấy có phép lảnh tiền phụ thêm, là một ngàn hai trăm tám chục đồng bạc, sẽ làm giấy lảnh để tên ông Masse, phát tại Saigon, có giấy ông chánh tòa nhứt tại dinh Thượng thơ cấp phát.

Phần tổn hao ấy sẽ đem vào sổ chuẩn để dành, trong sổ năm nay, đoạn thứ III, điều thứ nhứt: Về người làm việc trong sổ, năm 1882, đoạn thứ XVIII, về các việc hao tổn từ ngày 18 novembre cho tới 31 décembre 1881.

Khoản thứ 2 - Lời nghị ấy kể từ ngày 18 novembre 1881, là ngày ông Masse đi qua Trung-quấc.

Khoản thứ 3 - Quan Lại bộ thượng thơ lo cho lời nghị này thi hành, sẽ đem vào sổ và tóng phát mọi nơi có việc.

Saigon, ngày 16 novembre 1882".

Tôi đã có thể nói nhiều lần, tôi cứ việc binh giữ quiền phép hội đồng Quản hạt. Có một mình hội đồng có phép bắt thăm về việc xuất phát trong Quản hạt. Trong cả năm có chuẩn việc gì, làm sao cũng có hội đồng; như Nhà nước lấy làm không đáng, không chịu hỏi hội đồng ngoài khi nhóm, mà đến khi có hội nhóm, lại làm quá phép, thì cũng là không đáng.

Quan Lại bộ thượng thơ *- Trong kỳ nhóm sau, tôi sẽ trả lời cho ông Viénot, song bây giờ tôi cũng nói được là khi xuất phát trong việc ấy, hội đồng không nhóm lại lời nghị mới đọc lập ra là có ý làm cho có phép mà thôi. Vậy thì Nhà nước với hội đồng chẳng có sự chi là không đáng.*

Vã sai ông Masse đi Bắc-kinh thì có phần bổng tham biện hạng ba. Tưởng là đủ, té ra ở tại thành đô Trung-quấc, ông ấy phải thiếu thốn, làm cho ông Khâm sứ Langsa ở Bắc-kinh phải cấp tiền thêm, mà buộc Quản hạt phải trả; vậy Nhà nước phải lập lời nghị để y ngày hội đồng Quản hạt nhóm, mà cũng làm chứng việc chịu đã lâu. Vậy tôi không thấy lẽ gì là không đáng, tôi không chịu tiếng ấy.

Ông Viénot *- Ấy không phải một việc, chúng tôi có lẽ trưng nhiều việc khác: ông Ayuronier, ông Néis cũng đồng sự thể với ông Masse. Về hai ông trước, Nhà nước có hỏi hội đồng, song về sự ông Masse lại làm quá, chẳng biết là vì lẽ nào. Không nói gì về sự Nhà nước sai quan đi Trung-quấc, việc phải nói là lời dụ lập hội đồng Quản hạt, chẳng vì nghĩ tới cùng cho là giấy bố không binh sự gì. Cớ sao lại để phần bổng ông Masse về hạng tổn hao theo lệ buộc? Chẳng phải là ở ngoài việc, tiền bổng ông ấy chẳng phải đem về hạng ngoài lệ buộc chăng?*

Như Nhà nước có lòng rộng rải định nghĩ những việc có ích lợi, mà hội cố ý chống ngăn, thì có lẽ cho tôi hiểu việc ấy, song việc gì hội đồng cũng có ý tốt, lại như có trình lẽ gì có ích cho Quản hạt, hội đồng thường sẵn lòng mà chịu lấy. Vậy trong việc ấy, Nhà nước làm ra mà không bàn hỏi hội đồng, thì tôi lấy làm trái phép.

Bổng ông Masse chia ra làm hai phần, một phần là bổng riêng phải đem vào lệ buộc, một phần là tiền chuẩn, không lẽ đem vào hạng ngoài lệ buộc. Trong lời dụ có nói rằng:

"Như các phần tổn hao theo lệ buộc có quên sót, hoặc ông thống đốc hiệp cùng tòa hội nghị tư, nghĩ các phần chuẩn trong một hai việc tổn hao không có đủ, thì có phép quiền biến lấy trong các phần tổn hao tạp hoặc không dư định mà thế lại.

Hễ khi không có đủ tiền, thì phải tư cho Bộ y theo lời mình xin, mà đem những phần tổn hao quên sót vào sổ hoặc tăng tiền chuẩn thêm.

Quan thống đốc sẽ hiệp cùng tòa hội nghị tư mà lo trả các khoản tổn hao ấy, hoặc rút trong sổ tổn hao ngoài lệ hoặc cấn vào ngữ tiền để không, hoặc lấy trong sổ để dành, hoặc là tăng giá thuế".

Vậy trong việc này, Nhà nước xử trí thế ấy, tôi xin phải chê trách.

***Quan Lại bộ thượng thơ** - Tôi nói lại cho ông Viénot về đều tôi đã nói. Ông Masse lảnh mạng đi qua Trung-quấc, ăn bổng tham biện mà thôi, mà bổng ấy thiếu, cho nên ông Khâm sứ Bắc-kinh phải cấp cho ông ấy, mà Quản hạt phải trả lại. Vậy việc xuất phát làm ra đã lâu, không lẽ cho quan Khâm sứ phải nói tiếng gì.*

***Ông Viénot** - Không lẽ chịu cho Nhà nước cấp tiền phụ cho ông Masse 2,000 đồng, mà không cho hội đồng biết?*

***Quan Lại bộ thượng thơ** - Ông Viénot nói về việc ông Ayuronier và ông Néis, tôi phải cắt nghĩa việc hai ông này là gọn, chúng tôi có lẽ giao cho hội đồng Quản hạt chuẩn hay là không chuẩn, song chuyện ông Masse là khác, việc ông ấy phải trả gấp.*

***Ông Viénot** - Về việc nhỏ mọn thì hỏi hội đồng, còn việc lớn thì lại bỏ qua. Nhưng vậy cũng còn có thể mà giao việc cho chúng ta từ ngày mồng 6 cho tới 16 novembre.*

***Quan Lại bộ thượng thơ** - Chẳng có sự gì tỏ ra đều chúng tôi không làm trước khi hỏi hội.*

***Ông Viénot** - Không, lời nghị quan Khâm mạng không có hỏi hội đồng thì không có phép làm ra, đã có trong công văn, chẳng phải nói với chúng ta rằng có ý giao trước khi hỏi. Vã lại, chừng nào quan Thượng thơ trả lời theo phép, thì tôi sẽ nói lại.*

Giao việc ấy qua kỳ nhóm sau sẽ xét. (…)

Trọng tâm đoạn trích là cuộc tranh luận nảy lửa giữa ông Viénot - thuộc viên của Hội đồng Quản hạt (như quốc hội) và Quan Lại bộ Thượng thơ - đại diện cho "Nhà nước" (như chính phủ) về sự kiện quan Khâm mạng ra nghị định buộc Hội đồng Quản hạt phải trả hơn 2.000 đồng tiền phụ cấp cho ông tham biện Masse đi công cán bên Trung Quốc mà không thông qua Hội đồng Quản hạt. Ông Viénot "chê trách" việc làm đó của "Nhà nước" là "không đáng", "quá phép", "trái phép"… Còn Quan Lại bộ Thượng thơ giải thích chống chế lòng vòng rằng việc làm đó là việc "đã lâu", là "việc gấp", vì cảm thông trước sự "thiếu thốn" của ông Masse… Qua đó cho thấy phương pháp, không khí, trình tự làm việc của Hội đồng Quản hạt là rất chặt chẽ, thẳng thắn, cởi mở. Đặc biệt, nó phản ánh chính xác quan điểm, tính cách, hành ngôn của từng thành viên trong hội đồng. Trong *Hồ sơ về Lục Châu học*, Nguyễn Văn Trung nhận xét xác đáng rằng: "Hội đồng quản hạt thời kỳ đầu thuộc địa cho thấy một không khí bình đẳng trong thảo luận. Những người Pháp trong hội đồng chưa có thái độ cha chú hống hách thực dân như sau này (từ 1920). Còn những người Việt cũng không phải là những tay sai, viên chức gọi dạ bảo vâng. Họ phát biểu thẳng thắn, phê phán, phản đối đôi khi gay gắt như khi họ phê phán trên *Gia Định Báo*"[9].

Về hình thức thể loại, có thể xem Nhóm Hội đồng Quản hạt là những bài **tường thuật** dưới dạng biên bản tốc ký của báo chí Việt Nam thời kỳ sơ khai. Nó hoàn toàn đáp ứng được những yêu cầu, đặc trưng cốt lõi của thể loại tường thuật như: tác giả trình bày trình tự, rõ ràng và chi tiết diễn tiến của sự kiện với tư cách là người chứng kiến hoặc tham gia sự kiện đó. Thậm chí nó có phần sinh động và trung thực hơn so với những bài tường thuật hội nghị trên báo chí ngày nay, như đánh giá của Từ Lê Tâm: "Nếu chúng ta đọc một bài tường thuật hay tổng hợp các kỳ họp Quốc hội sẽ nhận thấy việc đưa tin ngày nay khô cứng và chủ quan hơn thông tin về nhóm họp Hội đồng Quản hạt của *Gia Định Báo* ngày xưa"[10].

[9] Nguyễn Văn Trung (2014), *Hồ sơ về Lục Châu học*, NXB Văn Học, trang 463.

[10] *Thông tin kinh tế trên Gia Định Báo*, sách *Gia Định Báo-tờ báo Việt ngữ đầu tiên…*, trang 135.

Ở phần Ngoài Công vụ trên *Gia Định Báo* từ năm 1882 trở đi xuất hiện một mục khá thú vị gọi là Án tòa hình, đăng tải các phiên tòa hình sự ở Lục tỉnh Nam kỳ. Mỗi bài thường có bốn thông tin chính: địa điểm, thời gian mở phiên tòa, diễn tiến chi tiết của vụ án cùng quá trình điều tra xét hỏi, mức án được tuyên và các thành viên "hội xử". Các bài này là những báo cáo (hay cáo trạng) do quan tham biện các tỉnh gửi về nhưng bố cục, từ ngữ, văn phong uyển chuyển, linh hoạt với nhiều chi tiết sinh động, lôi cuốn, khiến người đọc như thấy toàn bộ diễn tiến của vụ án ngay trước mắt mình. Xét về phương thức phản ánh, thành phần lời văn và dung lượng, đây thực chất là những bài tường thuật. Xin chép lại vụ xét xử tại Án tòa hình hạt Bến Tre đăng trên số ra ngày 2/6/1882:

ÁN TÒA HÌNH HẠT BẾN TRE.

HỘI XỬ NGÀY 20 AVRIL.

Tên Trương-văn-bảng, Phạm-văn-mẫu, Huình-đăng-chân, Trần-văn-diệt, là tay làm ruộng ở hạt Bến-tre, bị cáo vì hiệp nhau ăn cướp ở giữa đàng lộ. Đêm 11 rạng mặt 12 février năm nay, tên Dẹp và vợ nó đi ghe qua vàm Đông-qui, có một lũ ăn cướp tới đánh, có nhiều đứa nhảy qua ghe đánh trói hai vợ chồng cùng dọn sạch đồ trong ghe. Cũng một khi ấy cách một hai bước lại có một đảng khác, hay là cũng trong đảng ấy tới đánh cai tổng Minh-quới, cai tổng này có súng sáu lòng bắn ra một hai phát nó phải thối lui đánh không đặng. Cai tổng khỏi ăn cướp, liền đi qua ghe tên Dẹp tra hỏi về những đứa ăn cướp đồ đạc dưới ghe. Tên Dẹp khai rằng biết mặt bốn đứa nó thường gặp tại các chợ gần cùng nói tên cho cai tổng biết. Nhờ các điều khai ấy, cai tổng bèn đi bắt bốn tên bị cáo, soát trong nhà tên Bảng được nhiều đồ ăn cướp, lại tại chổ ăn cướp có lấy được một chiếc ghe nó bỏ lại mà trốn cho mau. Tội ác tên bị cáo ấy không chối cải được bởi vì tên Dẹp nhìn, mà lại có đồ tang rỏ ràng, cho nên không có lẽ gì mà chối cho được. Còn tội ba tên kia, thì cũng tại nơi lời khai tên Dẹp cùng có nhiều chúng chứng khai rằng thấy ba đứa ở tại chổ ăn cướp mà đi. Sau nữa những lẽ chúng chối rằng không có mặt, thì không cứ được.

Vì có nhiều án ăn cướp tại hạt Bến-tre cùng hạt Trà-vinh, tòa hình đoán cho nó là có tội, còn tên Bảng xin tòa thẩm xét, tòa nghỉ cho nó là đứa đầu đảng, không lẽ châm chước sự gì. Bởi đó làm án tên Bảng phải khổ sai chung thân, còn các đứa vi tùng thì làm án khổ sai 15 năm.

Lảnh việc thị sự là ông Sicé, làm chức Procureur de la Rébulique, còn người binh vực là ông Cauxe, là sergent d'infanterie de marine.

Cũng trong hội xử ấy tòa hình xét luôn chín tên Annam bị cáo ăn cướp cùng cố ý đốt nhà, thì là Trần-văn-du, Phạm-văn-hồ, Lê-văn-viết, Dương-văn-chơn, Phạm-văn-kiêm, Lê-văn-tú, Nguyễn-văn-lâu, Vỏ-văn-khúc, Nguyễn-văn-điềm, năm đứa trước ở làng Thập-ngải, còn bốn đứa sau ở làng Đại-mâng, về hạt Trà-vinh. (…)

HỘI XỬ NGÀY 21 AVRIL.

Tòa xử án sau hết là án Bùi-văn-lân, 38 tuổi là người làm ruộng ở làng An-trường, hạt Trà-vinh. Tên Annam nầy bị cáo, ngày 21 octobre năm ngoái tại làng An-trường có thuốc tên Túc, tên Kiêm, tên Dòng và ba đứa con nít. (…)

Trước khi bải việc, ông làm đầu cảm ơn các thầy cung, vì có lòng giùm giúp cho những người bị cáo trước mặt tòa; rồi đó người xướng bải việc.

Bài này có kết cấu "tường thuật trong tường thuật". Nó là bài tường thuật hoàn chỉnh về ba phiên tòa diễn ra ở Bến Tre trong hai ngày 20 và 21/4/1882 nhưng ba đoạn lớn trong đó cũng là ba bài tường thuật về ba vụ án khác nhau. Bài tường thuật lớn có mở đầu và kết thúc riêng. Giữa các bài tường thuật nhỏ lại có câu chuyển ý, giúp người đọc thấy được trình tự diễn ra các phiên tòa. Từ vụ án thứ nhất sang vụ án thứ hai, tác giả viết: "Cũng trong hội xử ấy tòa xét luôn chín bị cáo ăn cướp

cùng cố ý đốt nhà…"; và từ vụ án thứ hai sang vụ án thứ ba được giới thiệu bằng câu: "Tòa xử sau hết là án Bùi-văn-lân, 38 tuổi…"

Các bài thuộc mục Án tòa hình không chỉ là những bài tường thuật "đầy đủ và trung thực" (chữ dùng của Nguyễn Văn Trung) diễn tiến các phiên tòa và các vụ án hình sự đương thời mà còn gợi ra một hướng thông tin rất "ăn khách" mà nhiều tờ báo sau này làm theo. Đó là mục tường thuật, dưới nhiều góc độ khác nhau, về các phiên tòa hình sự và dân sự được dư luận quan tâm, như mục Con ong, cái kiến trên báo *Con Ong* (1939-1940), mục Ký sự pháp đình trên báo *Tuổi Trẻ*, mục *Đáo tụng đình* trên báo *Tuổi Trẻ Cười*…

Trên *Gia Định Báo* còn có một số bài có thể xếp vào thể loại tường thuật như các báo cáo, bài dịch từ báo nước ngoài về tình hình chiến sự ở Việt Nam và Đông Dương. Chẳng hạn, bài *Này là nhựt trình Hồng-kông Daily press kể chuyện lấy Sơn-tây ra thế nào* (số ra ngày 12/1/1884), tường thuật sự kiện Pháp đánh chiếm Sơn Tây; *Thư của Thống binh Bắc Kỳ Brièvе gởi cho quan Khâm mạng Saigon ngày 9/10/1884* (số ra ngày 18/10/1884), tường thuật sự kiện quân Pháp đánh thắng binh Trung Quốc ở phía đông bắc; *Thư của quan Khâm mạng gởi cho quan Bộ thủy, Paris ngày 9/1/1885* (số ra ngày 10/1/1885), tường thuật vụ "đồn Sambor có 40 lính tập bị một đảng binh Sivotha, là ăn cướp Cao-mên cùng ăn cướp"…

3.3. Phóng sự

Phần lớn các nhà nghiên cứu lịch sử báo chí Việt Nam đều cho rằng thể loại phóng sự xuất hiện trên báo chí Việt Nam từ sau 1930 với các tác giả xuất sắc như Vũ Trọng Phụng, Tam Lang, Ngô Tất Tố… Tuy nhiên, theo Nguyễn Văn Trung, từ năm 1920, trên *Nông Cổ Mín Đàm* đã đăng khá nhiều tác phẩm phóng sự như *Mộng du thế giới* của Hương Bình Phạm Xuân Đại, *Thế giới du ký* của Nguyễn Chánh Sắt, *Mười năm lưu lạc* của Dương Anh Tuấn[11]…

Thật khó chứng minh trên *Gia Định Báo* hiện diện thể loại phóng sự với tư cách là một thể loại báo chí ghi lại những sự kiện, hiện tượng, con người mang tính thời sự, có liên quan đến hoạt động và số phận của nhiều người trong xã hội như quan niệm của chúng ta hiện nay. Nhưng đọc một số bài ở phần Thứ vụ như: *Trò đu tiên* (số ra ngày 21/2/1870), *Về nghề đặt rượu trong địa hạt Nam-kỳ* (số ra ngày 31/3/1882), *Chuyện đải tôi mọi bên Vân-nam* (số ra ngày 22/4/1882), *Quan trấn Tunis xử việc* (số ra ngày 1/7/1882), *Về người Khách bắt đờn bà, con nít Annam mà bán* (số ra ngày 29/7/1882), *Phép sống lâu* (số ra ngày 12/8/1882), *Hột gạo vàng* (số ra ngày 21/10/1882), *Một người nhỏ tuổi hào kiệt* (số ra ngày 29/10/1882)…, với đề tài, bút pháp và cách miêu tả cảnh vật, con người, sự kiện, hòa quyện, sinh động, khiến chúng ta có thể hình dung đến một dạng **phóng sự** phôi thai, một bước chuẩn bị cho sự nở rộ của thể loại này trên báo chí Việt Nam từ thập niên 1920 trở về sau.

Đây là bài *Trò đu tiên* (số ra ngày 21/2/1870):

TRÒ ĐU TIÊN.

Tết Annam năm nay, tại Thủ-đức có bày ra một cuộc chơi rất vui và người ta đua nhau tới chơi đông lắm, là có trồng một cây đu bầu, một cây đu tiên; gọi là đu tiên vì kẻ đánh phải ăn mặc cho tử tế, đánh cho cung cách thì coi mới được. Vậy có hát bội mặc áo mãng lên ngồi, và xích và hát cùng bài Phiên nghe rập ràng vui tai lắm. Tối lại thì có nam thanh nữ tú, ăn mặc trọng thể cũng lên cây đu tiên mà đánh, mỗi người cách nhau có thấy hai cái lồng đèn. Người Ngô cũng cầu vui, đem pháo tới đó mà đốt không biết bao nhiêu.

Chơi cây đu này đã vui mà không thiệt hại gì. Còn cây đu bầu thì thiệt hại lắm. Tối mùng 4 rạng mùng 5 tết có một người Ngô say rượu nhảy lên cây ấy không kể chết, rủi té xuống bất tỉnh nhơn sự,

[11] SĐD, trang 484.

quan huyện hay được mới dạy mở dây lưng nó ra, cho uống nước đái, cũng để nằm lối đó, cách hai giờ mới tỉnh lại mà về nhà. Lại hôm mùng 8 có hai người hát bội lên đu bầu mà đánh, rủi có một người té xuống, còn người kia thấy vậy hoảng kinh a xuống, bị thang đu đập trái vế sưng lên, còn người kia không hệ lụy gì cho mấy.

Quan huyện thấy cây đu bầu mà đã ba bốn người té nên giận, chẳng những là cấm chơi cây đu bầu, mà lại đu gì cũng không cho chơi nữa. Người ta có trí khôn không ai thèm chơi thứ đu ấy, vì chẳng lần này thì lần khác cũng mang tai với nó. Hễ chơi dao thì có ngày đứt tay, nghĩ sao cho khỏi?

Lối kể một câu chuyện có diễn tiến, xung đột với những chi tiết xác thực, mới lạ, ly kỳ như trên chính là dấu hiệu điển hình của thể loại phóng sự ở Pháp thế kỷ XIX và ở Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XX cho đến nay.

3.4. Vài thể loại khác

- Với nhãn quan và phương pháp phân tích thể loại như vừa trình bày về tin, tường thuật, phóng sự, chúng ta có thể tiếp tục nhận ra sự manh nha của nhiều thể loại báo chí khác trên *Gia Định Báo*. Chẳng hạn, các bài *Các thứ dân* (số ra ngày 25/1/1882), *Lợi ích về sự thông biết* (số ra ngày 28/6/1884), *Đừng giết chim nhỏ* (số ra ngày 6/8/1884), *Lời vấn đáp về việc buôn chung* của Paulus Của (số ra ngày 20/10/1885) là những bài **bình luận**. Xin chép ra một bài làm dẫn chứng:

ĐỪNG GIẾT CHIM NHỎ.

Lời khuyên răn các trẻ nhỏ, nhơn vì thường thấy các người nhỏ kiếm chuyện chơi bời vô ích, hay dùng ống đồng mà thổi, hay là dùng nhiều thế khác mà giết chim chóc nhỏ nhỏ đậu trên cây cối; phải biết chim ở đậu trên cây, người ta coi chơi thì lấy làm vui vẻ, có kiểng có vật thì mới là xinh tốt; vã lại cũng có đều giúp cho người ta nữa, là như có con bò hong, sâu mọt ăn cây, muỗi mòng loài côn trùng biết bay hay cắn người ta, thì chim nhỏ ấy đều bắt mà ăn đi, có phải là vật hữu dụng chăng? Các người nhỏ kia chơi ác làm gì, dẫu bắt đặng nó thì không lấy gì làm lợi, ăn thịt cũng không có bao nhiêu, sao nở lòng mà giết, và bắt phá những ổ nó, lượm hết trứng con, làm cho mất nòi giống đi, thì lấy làm thương tiếc!

Vật hữu dụng không nuôi mà có, người ta muốn loài chim ấy sanh sản thêm cho nhiều mà chơi, thì lại càng đẹp mắt hơn nữa, có nở bụng nào mà gia hại cho nó ở đâu. Nếu như các loài chim ấy có làm chi sự thiệt hại cho mình mà giết nó cũng cho ưng, nhưng mà không, có sự có ích cho mình mà thôi, còn sự ăn ở của nó thì dễ thương lắm, kiếm chác một hai hột thóc rơi rớt, và những thứ sâu trùng, loài muỗi mòng cắn ta, thì là đồ ăn của nó, vì vậy có kẻ cảm thương loài chim ấy là vật hữu dụng cho đời, cho nên mới phóng sanh cả lồng kia lồng nọ; người sao đem lòng tha thứ, người sao bắt giết không thương, chẳng phải là lỗi trong sự háo sanh ố sát chăng?

Vì vậy phải ra lời khuyên bảo các người nhỏ kia, phải cải tánh độc ác lâu nay, đừng có giết như vậy nữa.

Ấy bên nước Langsa, cũng có luật riêng cấm người ta không được sát hại những chim chóc, loài vật nhỏ nhỏ, mà hữu dụng.

E. POTTEAUX

Bài viết ngắn gọn (364 chữ), từ ngữ dung dị, lập luận chặt chẽ, lời lẽ thiết tha, nhiệt huyết, rất đạt lý thấu tình. 150 năm đã trôi qua nhưng tính thời sự của bài viết vẫn tươi nguyên. Và nếu biên tập một chút về câu cú, chính tả thì há không đăng được bài này ở mục Thời sự và suy nghĩ của báo *Tuổi Trẻ* hay mục Chào buổi sáng của báo *Thanh Niên* hôm nay hay sao?

- Những loạt bài đăng trên nhiều số liên tục như *Luận về cầm thú* (12 số, từ 1/9/1883 đến 24/11/1883), *Tổng luận về các loại kim* (13 số, từ 26/1/1884 đến 19/4/1884), *Về sự trồng gai bố* (2 số, ngày 1/3/1884 và 8/3/1884)… cung cấp cho người đọc thông tin, kiến thức về các sự vật, hiện tượng, vấn đề một cách khoa học, hệ thống, đáng tin cậy không khác gì thể loại hồ sơ (file - biên khảo báo

chí) trên một số nhật báo hiện nay. Xin trích đoạn mở đầu của một "hồ sơ" trên số ra ngày 1/3/1884:

VỀ SỰ TRỒNG GAI BỐ.

Mỗi năm bên nước Langsa thường mua bông, gai bố, tơ chỉ cùng các món khác, mà để dùng trong các nhà nghề có máy dệt, chẳng biết là bao nhiêu, tính cho tới muôn vàn góc tư, lấy sự thế ấy thì hiểu ý người ta đã làm thử trong mấy năm nay, mà làm cho xứ sở chúng ta được một giống tơ chỉ mới: Những bố gai cũng có lẽ trồng được trong các tỉnh bên Nam, bên Algérie, cùng bên Tunisie. Đương lúc mối, kiến cùng trong lúc làm ra thứ thuốc nhuộm, phải phá hết thứ cây van trong xứ Vaucluse, được y như lời hứa, thì đó sẽ được thêm sự giàu có chắc chắn trong nước.

Phép dệt chỉ bố, tại Trung-quấc, tại Nhựt-bổn, cùng tại các xứ bên cỏi Đông-dương biết đã lâu đời lắm. Tưởng đến đời thứ XVI mới có bố chỉ chở qua Tây; song từ năm 1840, nhà nghề Hồng-mao mới được những bố chỉ tốt ở bên Thiên-trúc cùng bên Trung-quấc, kêu là Rheu hay là china-grass, khoanh lại từng bó, hoặc lớn hoặc nhỏ. Những khoanh ấy chính là vỏ cây, ở trong có chỉ mà dẻo. Đốn cây nó, để hứng mủ sương sớm mai cho ướt, thì là dể lộ vỏ, lách dài nó ra mà tước nó. Ấy là công việc làm trong một phần nước Trung-quấc. Tại chổ khác người ta không quen làm theo thế chẻ rọc ấy; cứ việc cầm giữa cây vặn nó một cái, thì vỏ nó tách ra, cùng lìa xương nó. Rồi lấy ngón tay mà xước vỏ nó. Dùng theo cách ấy mà lấy vỏ nó rồi, lại dùng thế mà cạo lớp vỏ đen ngoài.

Người Trung-quấc làm ra nhiều thứ chỉ gai. Ở đây chúng tôi cứ việc nói về thứ gai bố mà thôi (…)

Không giống các bài ngắn hướng dẫn kỹ năng, mẹo vặt trong cuộc sống như *Mạ vàng, mạ bạc* (số ra ngày 2/6/1882), *Sừng gạc và các cách dùng nó* (số ra ngày 17/7/1882), *Về sư lội* (số ra ngày 21/7/1883), *Về sự giữ cây trái, xương thịt cho khỏi thối mục* (số ra ngày 19/7/1884), *Làm gốm* (số ra ngày 8/11/1884)…, bài này trình bày "toàn cảnh" bức tranh về gai bố trên thế giới với các chi tiết, số liệu, địa danh, mốc thời gian, thuật ngữ cụ thể, mang tính hệ thống và diễn đạt bằng một lối văn khúc chiết, khách quan của khoa học. Bài này mang dáng dấp của một biên khảo hơn là một bài báo thông thường, nhất là về quy mô và dung lượng của nó.

- Những bài như *Người đàn bà và sự kín* (số ra ngày 2/12/1882), *Nước diệu kỳ* (số ra ngày 17/3/1883), *Đứa con gái* (số ra ngày 8/4/1884)… không phải là truyện cười, truyện ngụ ngôn nhưng có tác dụng khôi hài, châm biếm sâu sắc về những nghịch lý trong xã hội và những thói hư tật xấu của con người. Tính thời sự, tính hài hước, tính chiến đấu, tính nghệ thuật và tính hàm súc toát lên từ những bài này khiến chúng ta có thể nghĩ đó là những **tiểu phẩm** báo chí. Xin chép ra một bài để tham khảo:

ĐỨA CON GÁI.

Đứa con gái kia, kiêu ngạo quá một chút, tính kiếm một người chồng còn trẻ, mình mẩy đều đặng, mặt mày lịch sự, ăn nói tử tế, không trở tráo, không ghen tương, ít nữa là đừng có hai tính ấy. Con gái này cũng muốn chồng có của cải, dòng dỏi sang trọng, có trí hóa, lại khôn ngoan đủ đều, mà có ai cho được toàn vẹn? Khéo khiến cũng có kẻ đến, cô ấy coi chưa được nữa phần; mới rằng: "Nghĩa gì! Cớ gì! Những quân đó, tôi tưởng họ nói lẩn lộ, ai đi đem cái kẻ như vậy mà nói với tôi! Thảm thay! coi cái loài dại ở đâu!" Chê kẻ vô trí, người mặt mủi thế nào đó, nói nọ, nói kia, nói lia nói lịa, nói đủ đều, vì mấy con miệng lưỡi hay trề nhún chê bai cả thảy. Hết bậc cao, tới bậc tầm thường đến hỏi cưới, con ấy cũng nhạo cười. "Thật chúc, tôi lấy làm tử tế mới cho chúng vào nhà! chúng nó tưởng tôi dà khó chịu trong mình hay tôi mần răn: Nhờ trời, tôi ngũ đêm nào đêm nấy chẳng thấy rầu rỉ chút gì hết, tuy ở một mình mặc lòng". Con ấy lấy làm khoái ý. Ít lâu tuổi lớn: Hết kẻ thương muốn. Một năm qua, rồi hai phát lo: Sau mới buồn bực, mỗi ngày bớt cười cợt, bớt dởn hớt, bớt người muốn; mặt già da đen, coi hết được; giồi phấn, đánh chì, luốn công vô

ích, ngày qua tháng lụn, một ngày một già, buồn quá. Nhà cửa, sự nghiệp tan hoang còn lập lại được, ý mần răn cái mặt già làm trẻ chẳng đặng cà? Cô ta khi ấy sữa cái lời nói lại, cái kính soi nói với nó rằng: "Lấy chồng thoắn đi". Tôi không biết cái lòng ước ao nào nói với nó như vậy nữa, hay là lòng ước ao thường có trong lòng cái con miệng lưởi kia. Con này chọn một người chồng chẳng ai dè như vậy, sau này lấy làm vui lòng, có phước ước đặng một chồng, hì hợm xấu xa. (Già kén chọn hèn).

Diễn quốc ngữ TRƯƠNG-MINH-KÝ.

Câu chuyện có tính hư cấu, lời văn cường điệu, hài hước, giọng điệu đa thanh nhằm châm biếm nhẹ nhàng thói kiêu ngạo, cầu toàn thái quá - căn bệnh mà ai cũng có thể mắc phải. Chất tiểu phẩm của bài này là ở đấy.

- Ngoài ra, trên *Gia Định Báo* còn xuất hiện thể loại **feuilleton**[12] (truyện trang giữa - serial story) với các truyện dịch hoặc phóng tác từ văn học Pháp, đăng nhiều kỳ như *Phú bần truyện* (700 câu lục bát, 18 số, từ 22/11/1884 đến 11/4/1885), *Telemaque* (342 câu lục bát, trên các số từ 20/6/1885 đến 22/8/1885), *Francinet* (văn xuôi, trên các số từ 3/10/1885 đến 22/12/1885)… Đây là thể loại thịnh hành trên báo chí Việt Nam từ *Nông Cổ Mín Đàm* cho đến giữa thập niên 1980, đặc biệt là trên các nhật báo ở miền Nam giai đoạn 1954-1975.

4. Kết luận

Trong hơn 40 năm tồn tại với nhiều thăng trầm, *Gia Định Báo* thực hiện cuộc hành trình nhất quán: chuyển dần từ một tờ công báo của chính quyền thuộc địa thành một tờ báo đại chúng, phục vụ nhu cầu thông tin - giao tiếp, mở mang kiến thức - kỹ năng và thư giãn - giải trí cho người dân. Trong hành trình đó, *Gia Định Báo* từng bước mở rộng cấu trúc thông tin ngày càng đa dạng, hữu ích nên cũng tất yếu sử dụng ngày càng nhiều các thể loại báo chí, theo quy luật thống nhất giữa nội dung và hình thức.

Trên *Gia Định Báo* hiện diện gần đủ các thể loại đặc trưng của báo chí hiện đại, từ thông tấn, chính luận đến ký; từ tin, tường thuật, bình luận đến phóng sự và tiểu phẩm… Tuy nhiên, tất cả thể loại đều ở trạng thái phôi thai, mang tính chất nguyên hợp, mộc mạc và hồn nhiên. Ranh giới giữa các loại hình, loại, thể loại và thể khá mong manh, tạo nên những hình thức và phong cách thông tin pha tạp thú vị. Các tin bài thường có sự gặp gỡ, giao thoa không chỉ trong phạm vi các thể loại của báo chí mà còn cả giữa các thể loại của văn học, giáo khoa, hành chính, quảng cáo…

Khi bàn về thể loại, nhà văn - nhà triết học Đức G. Lessing (1729-1781) từng đặt câu hỏi vừa hóm hỉnh vừa sâu sắc: "Con la, liệu có thể vì không phải là con lừa, không phải là con ngựa mà nó không còn là một trong những động vật có ích nhất chăng?". Trong nghệ thuật, hình thức thể loại luôn quan trọng nhưng không bao giờ là cứu cánh của nhà nghiên cứu và nhà sáng tạo. Trong báo chí cũng vậy. Việc nhận diện, phân tích hệ thống thể loại trên *Gia Định Báo* trước hết là làm một bức phác thảo về phương diện hình thức thông tin của báo chí Việt Nam trong buổi bình minh của nó. Kế đến là gợi ra "mã số" của các tin bài trên tờ báo này để người đọc hôm nay có thể tiếp nhận sâu và đúng về chúng. Từ đó, nhận thức đầy đủ hơn những đóng góp to lớn của *Gia Định Báo* trong lịch sử phát triển báo chí, văn chương, chữ quốc ngữ Latin Việt Nam vào giai đoạn nửa cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

[12] Về bản chất đây là các tác phẩm tự sự thuộc lĩnh vực văn học nhưng khi đăng trên báo thì nó trở thành một thể loại báo chí mà người Pháp gọi chung là feuilleton. Truyện feuilleton chủ yếu để giải trí nhưng cũng có nhiều truyện feuilleton là những tác phẩm văn học có giá trị.

System of Journalistic Genres on *Gia Đinh Bao* Newspaper

- **Nguyen Van Ha**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

This paper focused on examining the system of journalistic genres appeared on Gia Dinh Bao, the first Vietnamese-language newspaper, in the dawn of Vietnam's journalism (1865-1930).

Almost all the typical genres of modern journalism appeared on Gia Dinh Bao, including news, editorials, features, reportages, feuilletons, etc. However, all the genres were conveyed in the forms of pure, basic and simple writing styles. The unclear distinction among these genres led to the creation of many interesting hybrids. The interference of different genres of articles was not only limited in the field of journalism but also expand to the field of literature, administration, education, advertising, etc.

Keywords: *Gia Định Báo, Thông Loại Khóa Trình, Nông Cổ Mín Đàm, Trương Vĩnh Ký, public affairs, minor affairs, journalistic genres, news, reportage, features*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Nhiều tác giả (2006), *Gia Định Báo - tờ báo Việt ngữ đầu tiên*, NXB ĐHQG TP.HCM.

[2]. Nguyễn Văn Trung (2014), *Hồ sơ về Lục Châu học*, NXB Văn Học.

[3]. Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng, Nguyễn Công Bình (Chủ biên, 1988), *Địa chí Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh*, NXB TP.HCM.

[4]. Hoài Anh, Thành Nguyên, Hồ Sĩ Hiệp (1988), Văn học Nam bộ từ nửa đầu đến giữa thế kỷ XX (1900-1954), NXB TP.HCM.

[5]. Bằng Giang (1994), Sương mù trên tác phẩm Trương Vĩnh Ký, NXB Văn Học.

[6]. Bằng Giang (1999), *Sài Côn cố sự*, NXB Văn Học.

[7]. Bằng Giang (1992), Văn học Quốc ngữ ở Nam kỳ 1865-1930, NXB Trẻ.

[8]. Trần Đình Hượu, Lê Chí Dũng (1988), *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời 1900-1930*, NXB ĐH&THCN.

[9]. Huỳnh Văn Tòng (2000), Lịch sử Báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến 1945, NXB TP.HCM.

[10]. 10. Bùi Đức Tịnh (1992), Những bước đầu của báo chí, tiểu thuyết và thơ mới, NXB TP.HCM.

[11]. Đỗ Quang Hưng (Chủ biên, 2000), *Lịch sử báo chí Việt Nam 1865-1945*, NXB ĐHQG Hà Nội.

[12]. Lê Minh Quốc (2001), *Hỏi đáp báo chí Việt Nam*, NXB Trẻ.

[13]. Ưng Sơn Ca (2005), *Gia Định Báo - Sự hình thành và phát triển*, Công trình NCKH, ĐH KHXH&NV TP.HCM.

[14]. Nguyễn Q. Thắng (1990), *Tiến trình văn nghệ miền Nam*, NXB An Giang.

[15]. A.A Chertuchonui (2003), *Các thể loại báo chí*, NXB Thông Tấn.

[16]. Peter Eng và Jeff Hodson (2007), *Tường thuật và Viết tin*, NXB Thông Tấn.

[17]. The Misourri Group (2007), *Nhà báo hiện đại*, NXB Trẻ.

[18]. Philipe Gaillard (2003), *Nghề làm báo* NXB Thông Tấn.

[19]. Nhiều tác giả (2005), *Các thể loại báo chí*, NXB ĐHQG TP.HCM.